UBND PHƯỜNG TRẢNG BOM

MẪU BIỂU SỐ 03

THỰC HIỆN CHI NSNN QUÝ 3 NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 813/TB-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của UBND phường)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện		TH quý so dự toán (%)	
			Quý 3/2026	Lũy kế năm 2026	Dự toán	Cùng kỳ
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	TỔNG CHI NSĐP	**558.939**	**206.906**	**414.730**	**74%**	
A	**CHI CÂN ĐỐI NSĐP**	**491.571**	**191.663**	**373.520**	**76%**	
I	**Chi đầu tư phát triển**	**154.949**	**85.370**	**128.969**	**83%**	
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực	154.949	85.370	128.969	83%	
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia					
II	**Chi trả nợ lãi**					
III	**Chi thường xuyên**	**322.764**	**92.705**	**230.455**	**71%**	
	Trong đó:					
-	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	202.939	66.601	159.250	78%	
-	Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	1.920	1.920	1.920	100%	
IV	**Chi hoàn trả ngân sách thành phố**		**9.393**	**9.901**		
V	**Chi viện trợ**					
VI	**Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính**					
VII	**Dự phòng ngân sách nhà nước**	**13.858**	**3.288**	**3.288**	**24%**	
VIII	**Chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế**		**907**	**907**		
IX	**Các nhiệm vụ chi khác**					

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện		TH quý so dự toán (%)	
			Quý 3/2026	Lũy kế năm 2026	Dự toán	Cùng kỳ
A	B	1	2	3	4=3/1	5
B	**CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NS THÀNH PHỐ CHO NS XÃ**	**67.368**	**15.243**	**41.210**		
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách	67.368	15.243	41.210		
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					